

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành kèm theo Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1572/TTr-SNV ngày 17 tháng 5 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành kèm theo Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.**

1. Sửa đổi tiết a điểm 2.5 khoản 2 Điều 1 Chương I như sau:

“a) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật làm việc ở các cơ quan, đơn vị nêu tại điểm 2.1, 2.2, 2.4 khoản 2 Điều này.”.

2. Sửa đổi một số điểm, khoản tại Điều 4 Chương II như sau:

2.1. Sửa đổi điểm c khoản 2 Điều 4 như sau:

“c) Trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, số lượng cán bộ, công chức cấp xã sau khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền.”.

2.2. Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 4 như sau:

“a) Ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp chi cục thuộc sở, phòng và tương đương thuộc sở, phòng và tương đương thuộc chi cục thuộc sở, phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thuộc Sở, ban, ngành, thuộc chi cục và Ủy ban nhân dân cấp huyện.”.

3. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản tại Điều 5 Chương II như sau:

3.1. Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 5 như sau:

“a) Quyết định giao chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức, số lượng cán bộ, công chức cấp xã, số lượng lao động hợp đồng (theo quy định của Chính phủ) hằng năm sau khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của cơ quan có thẩm quyền.”.

3.2. Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 5 như sau:

“b) Căn cứ quy định của Trung ương, thông báo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thể chế về mặt nhà nước theo quy định của pháp luật những nội dung sau:

- Phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; điều động, đình chỉ công tác, cách chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong trường hợp khuyết Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân cấp huyện; yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đình chỉ, cách chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới khi không hoàn thành nhiệm vụ được giao hoặc vi phạm pháp luật; bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, cách chức, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

- Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, kỷ luật, điều động, tiếp nhận, chuyển chuyển, biệt phái, luân chuyển, hưu trí, thôi việc đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

Cấp trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch các tổ chức Hội đặc thù cấp tỉnh là công chức, viên chức hoặc các chức danh khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành.”.

### 3.3. Sửa đổi điểm c khoản 3 Điều 5 như sau:

“c) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, kỷ luật, điều động, tiếp nhận, chuyển chuyên, biệt phái, luân chuyển, hưu trí, thôi việc đối với các chức danh Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.”.

### 3.4. Bổ sung điểm e khoản 3 Điều 5 như sau:

“e) Quyết định đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với các chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Quyết định cử, cử lại, cho thôi đại diện phần vốn nhà nước, khen thưởng, kỷ luật nghỉ hưu đối với người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp có phần vốn nhà nước. Cho ý kiến trước khi Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với chức danh Tổng Giám đốc, Giám đốc và phê duyệt chủ trương theo đề nghị của Hội đồng thành viên về việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.”.

### 3.5. Sửa đổi điểm c khoản 5 Điều 5 như sau:

“c) Quyết định cử cán bộ, công chức tham dự kỳ thi nâng ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương trở lên; viên chức đi dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng II lên hạng I. Quyết định hoặc cho ý kiến về việc bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp; chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp (ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương, chuyên viên chính và tương đương, hạng I, hạng II) đối với các chức danh thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.”.

## 4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản tại Điều 6 Chương II như sau:

### 4.1. Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 6 như sau:

“a) Hướng dẫn các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch biên chế, tinh giản biên chế công chức, viên chức, lao động hợp đồng; thẩm định, tổng hợp và xây dựng kế hoạch biên chế, tinh giản biên chế công chức, viên chức, lao động hợp đồng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.”.

### 4.2. Sửa đổi điểm d khoản 3 Điều 6 như sau:

“d) Phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện quy trình điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, kỷ

luật cho thôi giữ chức vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến gồm: Cấp phó các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chi cục trưởng và tương đương, Trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, ban, ngành hoặc các chức danh khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành.”.

#### 4.3. Bổ sung điểm h khoản 3 Điều 6 như sau:

h) Phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện thẩm quyền của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo quy định tại điểm e Khoản 3 Điều 5 Quyết định này.”.

#### 4.4. Sửa đổi điểm g khoản 5 Điều 6 như sau:

“g) Quyết định tuyển dụng công chức, viên chức sau khi có quyết định phê duyệt kết quả của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Quyết định bổ nhiệm ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp (ngạch chuyên viên chính và tương đương, hạng II và tương đương) đối với cán bộ, công chức, viên chức; bổ nhiệm ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp đối với chức danh Chi cục trưởng và tương đương, Giám đốc các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, ban, ngành sau khi có ý kiến của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thông báo kết quả thi, xét nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức đối với công chức, viên chức đã trúng tuyển tại các kỳ thi, xét nâng ngạch, thăng hạng để Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý tại các ngạch, hạng được phân cấp.”.

#### 4.5. Sửa đổi điểm i khoản 5 Điều 6 như sau:

“i) Quyết định tiếp nhận, điều động cán bộ, công chức, viên chức từ ngoài tỉnh vào làm việc hoặc chuyển cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan khối chính quyền thuộc tỉnh ra ngoài tỉnh. Thỏa thuận cho công chức, viên chức đi liên hệ chuyển công tác ra ngoài tỉnh. Quyết định điều động, cán bộ, công chức, viên chức giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Quyết định tiếp nhận công chức, viên chức từ các cơ quan khối Đảng, Đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện vào các cơ quan khối chính quyền cấp tỉnh, cấp huyện (khác đơn vị hành chính cấp huyện). Thỏa thuận điều động công chức viên chức cấp tỉnh, cấp huyện từ các cơ quan khối chính quyền, sang các cơ quan khối Đảng, Đoàn thể (khác đơn vị hành chính cấp huyện). Thỏa thuận biệt phái công chức, viên chức giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và từ các cơ quan khối chính quyền sang các cơ quan Đảng, Đoàn thể (khác đơn vị hành chính cấp huyện).”.

#### 4.6. Sửa đổi điểm n khoản 5 Điều 6 như sau:

“n) Quyết định chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp (ngạch chuyên viên chính và tương đương, hạng II và tương đương) đối với cán bộ, công chức, viên chức; chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với chức danh Chi Cục trưởng và tương đương, Giám đốc các đơn vị sự nghiệp công lập trực

thuộc sở, ban, ngành sau khi có ý kiến của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh khi có thay đổi vị trí việc làm.”.

5. Sửa đổi một số điểm, khoản tại Điều 7 Chương II như sau:

5.1. Sửa đổi điểm đ khoản 2 Điều 7 như sau:

“đ) Xây dựng kế hoạch biên chế công chức, viên chức, lao động hợp đồng của cơ quan, đơn vị quản lý gửi Sở Nội vụ (trước ngày 15 tháng 4 hằng năm) để thẩm định, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định (trước ngày 30 tháng 5 hằng năm).”.

5.2. Sửa đổi điểm c khoản 3 Điều 7 như sau:

“c) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp chi cục thuộc sở, phòng và tương đương thuộc sở, phòng và tương đương thuộc chi cục thuộc sở, phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thuộc sở, ban, ngành, thuộc chi cục và Ủy ban nhân dân cấp huyện.”.

5.3. Sửa đổi điểm b khoản 5 Điều 7 như sau:

“ b) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức hằng năm gửi Sở Nội vụ thẩm định. Tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức theo kế hoạch sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ.”.

5.4. Sửa đổi điểm c khoản 5 Điều 7 như sau:

“c) Bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp; chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp từ ngạch chuyên viên và tương đương, hạng III và tương đương trở xuống đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (trừ các ngạch, chức danh nghề nghiệp có quy định khác theo pháp luật chuyên ngành). Thực hiện chế độ tập sự đối với công chức, viên chức; quyết định bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp và xếp lương cho công chức, viên chức mới được tuyển dụng khi hết thời gian tập sự hoặc không phải tập sự khi đạt yêu cầu. Trường hợp người tập sự không hoàn thành nhiệm vụ hoặc bị kỷ luật từ khiến trách trở lên trong thời gian tập sự (đối với công chức) và không đạt yêu cầu trong thời gian tập sự hoặc bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên (đối với viên chức) thì Giám đốc sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập đề nghị Sở Nội vụ ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyển dụng.”.

5.5. Sửa đổi điểm d khoản 5 Điều 7 như sau:

“d) Quyết định điều động, biệt phái công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý. Đề nghị Sở Nội vụ tiếp nhận công chức, viên chức từ ngoài tỉnh vào các cơ quan khối chính quyền thuộc tỉnh; tiếp nhận, điều động công chức, viên chức từ các cơ quan đơn vị trong tỉnh về công tác tại các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý và ngược lại; thỏa thuận cho công chức, viên chức đi liên hệ chuyên công tác ra ngoài tỉnh hoặc sang các cơ quan khối Đảng, Đoàn thể trong tỉnh; thỏa thuận trước khi ra quyết định biệt phái công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đến đơn vị khác công tác.

Đối với trường hợp tiếp nhận viên chức theo quy định tại Điều 13 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, phải thành lập Hội đồng, tổ chức sát hạch theo quy định và đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, quyết định phê duyệt kết quả và tiếp nhận; trường hợp tiếp nhận để bổ nhiệm làm viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập đề nghị Sở Nội vụ thỏa thuận trước khi tiếp nhận, bổ nhiệm.”.

#### 5.6. Sửa đổi điểm e khoản 5 Điều 7 như sau:

“ e) Thẩm định kế hoạch, số lượng, cơ cấu tuyển dụng viên chức của đơn vị trực thuộc được phân cấp tuyển dụng gửi Sở Nội vụ phê duyệt. Hướng dẫn, đơn đốc đơn vị trực thuộc được phân cấp tuyển dụng tổ chức việc tuyển dụng theo đề án đã được phê duyệt; đề nghị Sở Nội vụ công nhận kết quả và ra quyết định tuyển dụng viên chức trúng tuyển. Trường hợp cần thiết, người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức tại đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc thẩm quyền quản lý.”.

#### 6. Sửa đổi một số điểm, khoản tại Điều 9 Chương II như sau:

##### 6.1. Sửa đổi điểm c khoản 5 Điều 9 như sau:

“c) Quyết định tiếp nhận, điều động, nâng bậc lương, chế độ chính sách, nghỉ hưu, thôi việc, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã. Chậm nhất trong vòng 10 ngày sau khi ban hành Quyết định tiếp nhận, điều động báo cáo về Sở Nội vụ để theo dõi quản lý biên chế”.

##### 6.2. Sửa đổi điểm đ khoản 5 Điều 9 như sau:

“đ) Đề nghị Sở Nội vụ: Quyết định tiếp nhận, điều động cán bộ, công chức, viên chức từ ngoài tỉnh vào làm việc hoặc chuyển chuyên cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan khối chính quyền thuộc huyện ra ngoài tỉnh. Thỏa thuận cho công chức, viên chức thuộc huyện đi liên hệ chuyển công tác ra ngoài tỉnh. Quyết định điều động, biệt phái cán bộ, công chức, viên chức thuộc huyện đến công tác tại các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện không cùng đơn vị hành chính. Quyết định tiếp nhận công chức, viên chức từ các cơ quan khối Đảng, Đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện (không cùng đơn vị hành chính) vào cơ quan khối chính quyền thuộc huyện. Thỏa thuận biệt phái công chức, viên chức thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện sang các cơ quan khối Đảng, Đoàn thể (khác đơn vị hành chính cấp huyện). Thỏa thuận, điều động công chức, viên chức thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện sang các cơ quan khối Đảng, Đoàn thể (khác đơn vị hành chính cấp huyện).”.

**Điều 2.** Bãi bỏ điểm đ khoản 1 Điều 5 và điểm m khoản 5 Điều 6 Chương II.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2023.

**Điều 4.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có chức năng liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Ban đảng thuộc Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (V100b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Khánh**